

# Bí Kíp Luyện Rồng C++: Vector & Iterator

## Khám phá Chiếc Túi Thần Kỳ và Người Soát Vé

Slide Learning Cpp

Ngày 14 tháng 1 năm 2026

## Hành trình 4 Chương

- **Chương 1: Vector - Đoàn Tàu Co Giãn:** Tại sao cần Vector thay vì mảng thường?
- **Chương 2: Iterator - Người Soát Vé Tận Tụy:** Hiểu về con trỏ thông minh.
- **Chương 3: Hành Trình Điểm Danh:** Duyệt Vector bằng vòng lặp.
- **Chương 4: Phép Thuật Algorithms:** Sắp xếp và Tìm kiếm.

# Chương 1: Vector - Đoàn Tàu Co Giãn

## Mảng (Array) Cũ Kỹ

Giống như khay đựng trứng nhựa cứng.

- Cố định số lượng (VD: 6 lỗ).
- Muốn thêm quả thứ 7? Phải mua khay mới!

## Vector (Mảng Động)

Giống như Đoàn Tàu Phép Thuật.

- Tự động thêm toa khi có khách mới.
- Có thể dài ra vô tận.

**Cốt lõi:** Vector là danh sách có thể **tự động co giãn** kích thước.

# Câu thần chú: Triệu hồi Vector

## ❶ Mở sách phép (Thư viện):

```
1 #include <vector>
2 using namespace std;
```

## ❷ Tạo đoàn tàu (Khai báo):

```
1 vector<string> vu_khi; // Đoàn tàu rỗng
```

## ❸ Nối thêm toa (Push Back): Đẩy món đồ vào cửa sau ('back') của đoàn tàu.

```
1 vu_khi.push_back("Kiem Go"); // Toa 1
2 vu_khi.push_back("Cung Ten"); // Toa 2 nối sau
3 vu_khi.push_back("Khien Sat"); // Toa 3 nối tiếp
```

# Kiểm tra nhanh (Quick Check)

## Tình huống

Đoàn tàu `vu_khi` đang có 3 món: Kiếm, Cung, Khiên. Bạn hô thần chú:

```
1 vu_khi.push_back("Mu Giáp");  
2
```

## Câu hỏi:

- 1 Món "Mũ Giáp" nằm ở vị trí nào? (Đầu, Giữa hay Cuối?)
- 2 Tổng cộng đoàn tàu có bao nhiêu toa?

# Kiểm tra nhanh (Quick Check)

## Tình huống

Đoàn tàu `vu_khi` đang có 3 món: Kiềm, Cung, Khiên. Bạn hô thần chú:

```
1 vu_khi.push_back("Mu Giap");  
2
```

## Câu hỏi:

- ➊ Món "Mũ Giáp" nằm ở vị trí nào? (Đầu, Giữa hay Cuối?)
- ➋ Tổng cộng đoàn tàu có bao nhiêu toa?

## Đáp án

1. Người mới đến luôn xếp hàng ở **Cuối tàu**.
2. Tổng cộng có **4 toa**.

## Chương 2: Iterator - Người Soát Vé Tận Tụy

Tại sao không dùng số thứ tự (Index) `vu_khi[0]`?

- Index giống như dịch chuyển tức thời (nhANH nhưng dễ nhầm chỗ).
- **Iterator** là Người Soát Vé đi bộ từng bước.

### Cách hoạt động

- Bắt đầu từ đầu tàu.
- Bước từng bước sang toa kế ('++').
- Biết chính xác khi nào hết đường ray ('end()').

# Ba hành động của Người Soát Vé

Khai báo: `vector<string>::iterator it;`

## ❶ Bắt đầu hành trình (`begin`):

```
1 it = vu_khi.begin(); // Dung o cua toa dau tien
```

## ❷ Mở cửa kiểm tra (`*it`): Dùng dấu sao `*` để xem bên trong.

```
1 cout << *it; // Hien ra "Kiem Go"
```

## ❸ Bước sang toa kế (`it++`):

```
1 it++; // Buoc sang toa "Cung Ten"
```



# Bí ẩn về điểm kết thúc (end)

## Cảnh báo quan trọng!

`vu_khi.end()` **KHÔNG PHẢI** là toa cuối cùng.

Hãy tưởng tượng:

- `begin()`: Bậc thêm toa 1.
- `end()`: **Mặt đất sân ga**, ngay sau khi bước xuống khỏi toa cuối.

Khi `it == end()` nghĩa là "Chân đã chạm đất", đã đi hết tàu.

# Kiểm tra nhanh (Quick Check)

Đoàn tàu: [Toa 1: Kiểm] [Toa 2: Cung] [Toa 3: Khiên] [Toa 4: Mũ]

```
1 vector<string>::iterator it = vu_khi.begin(); // (1)
2 it++; // (2) Bước 1
3 it++; // (3) Bước 2
4 cout << *it; // (4) Mũ của
```

**Câu hỏi:** Người soát vé đang đứng trước món đồ nào?

# Kiểm tra nhanh (Quick Check)

Đoàn tàu: [Toa 1: Kiểm] [Toa 2: Cung] [Toa 3: Khiên] [Toa 4: Mũ]

```
1 vector<string>::iterator it = vu_khi.begin(); // (1)
2 it++; // (2) Bước 1
3 it++; // (3) Bước 2
4 cout << *it; // (4) Mũ của
```

**Câu hỏi:** Người soát vé đang đứng trước món đồ nào?

**Đáp án**

Sau 2 lần bước, ông ấy đứng ở **Toa 3: Khiên Sắt**.

# Kiểm tra nhanh (Quick Check)

Đoàn tàu: [Toa 1: Kiểm] [Toa 2: Cung] [Toa 3: Khiên] [Toa 4: Mũ]

```
1 vector<string>::iterator it = vu_khi.begin(); // (1)
2 it++; // (2) Bước 1
3 it++; // (3) Bước 2
4 cout << *it; // (4) Mò của
```

**Câu hỏi:** Người soát vé đang đứng trước món đồ nào?

**Đáp án**

Sau 2 lần bước, ông ấy đứng ở **Toa 3: Khiên Sắt**.

**Câu hỏi phụ:** Nếu bước thêm 2 bước nữa ( $it++$  2 lần), ông ấy đứng ở đâu?

# Kiểm tra nhanh (Quick Check)

Đoàn tàu: [Toa 1: Kiểm] [Toa 2: Cung] [Toa 3: Khiên] [Toa 4: Mũ]

```
1 vector<string>::iterator it = vu_khi.begin(); // (1)
2 it++; // (2) Bước 1
3 it++; // (3) Bước 2
4 cout << *it; // (4) Mò của
```

**Câu hỏi:** Người soát vé đang đứng trước món đồ nào?

**Đáp án**

Sau 2 lần bước, ông ấy đứng ở **Toa 3: Khiên Sắt**.

**Câu hỏi phụ:** Nếu bước thêm 2 bước nữa ( $it++$  2 lần), ông ấy đứng ở đâu? → Chạm đất ( $end()$ ).

# Duyệt Vector: Cách 1 (While)

**Quy tắc:** "Chừng nào chân ông chưa chạm đất ( $\neq \text{end}()$ ), thì cứ kiểm tra và đi tiếp."

```
1 vector<string>::iterator it;
2 it = vu_khi.begin();           // 1. Xuất phát
3
4 while (it != vu_khi.end()) {   // 2. Kiểm tra: Chưa chạm đất?
5     cout << *it << endl;      // 3. Hành động: Đọc tên
6     it++;                     // 4. Di chuyển: Bước tiếp
7 }
```

# Duyệt Vector: Cách 2 (For)

Gói gọn 3 bước vào 1 dòng code (Bằng chuyển tự động).

```
1 // For (Khoi hanh ; Dieu kien dung ; Buoc di)
2 for (it = vu_khi.begin(); it != vu_khi.end(); it++) {
3     cout << *it << endl;
4 }
```

- **Khởi hành:** `it = begin()`
- **Điều kiện dừng:** `it != end()` (Chưa chạm đất)
- **Bước đi:** `it++`

# Thám tử tìm lỗi sai

Đoạn code sau có một lỗi sai kinh điển trong thế giới Iterator:

```
1 // Tim loi sai o dong nay:
2 for (it = vu_khi.begin(); it < vu_khi.end(); it++) {
3     cout << *it;
4 }
```

**Câu hỏi:** Tại sao dùng dấu bé hơn < là sai, mà phải dùng !=?



# Thám tử tìm lỗi sai

Đoạn code sau có một lỗi sai kinh điển trong thế giới Iterator:

```
1 // Tim loi sai o dong nay:
2 for (it = vu_khi.begin(); it < vu_khi.end(); it++) {
3     cout << *it;
4 }
```

**Câu hỏi:** Tại sao dùng dấu bé hơn < là sai, mà phải dùng !=?

## Giải thích

Trong C++, các toa tàu của một số loại container (như List, Map) nằm rải rác, không thẳng hàng nên không so sánh "bé hơn" được.

Chúng ta chỉ quan tâm: **"Đã đến đích chưa?"** (Khác đích hay bằng đích). Do đó luôn dùng !=.

# Chương 4: Phép Thuật Algorithms

Thay vì tự viết vòng lặp, hãy dùng thư viện `algorithm`.

## Quy tắc chung

Phải chỉ rõ phạm vi tác động: Từ **Đầu tàu** đến **Cuối tàu**.

### 1. Phép thuật Sắp xếp (Sort):

```
1 #include <algorithm>
2 // Sắp xếp tăng dần (Be -> Lon, A -> Z)
3 sort(vu_khi.begin(), vu_khi.end());
```

Kết quả: {"Cung", "Khiên", "Kiếm"}

# Phép thuật Tìm kiếm (Find)

Thả "Chó săn phép thuật" đi tìm đồ.

```
1 // Cu pháp: find(Bat dau, Ket thuc, Vat can tim);
2 auto ket_qua = find(vu_khi.begin(), vu_khi.end(), "Cung Ten");
3
4 if (ket_qua != vu_khi.end()) {
5     cout << "Da tim thay!";
6 } else {
7     cout << "Khong co trong balo!";
8 }
```

- **Tìm thấy:** ket\_qua trở vào toa chứa đồ.
- **Không thấy:** ket\_qua chạy thẳng ra end().

# Thử thách cuối cùng (The Final Boss)

**Đề bài:** Có danh sách điểm: `vector<int> diem = {7, 4, 9, 2};`

**Nhiệm vụ:**

- 1 Sắp xếp từ thấp đến cao.
- 2 In ra điểm thấp nhất và cao nhất.

# Thử thách cuối cùng (The Final Boss)

**Đề bài:** Có danh sách điểm: `vector<int> diem = {7, 4, 9, 2};`

**Nhiệm vụ:**

- 1 Sắp xếp từ thấp đến cao.
- 2 In ra điểm thấp nhất và cao nhất.

## Lời giải

```
1 sort(diem.begin(), diem.end()); // 1. Sắp xếp: {2, 4, 7, 9}
2
3 // 2. Điểm thấp nhất (Đầu tail)
4 cout << "Min: " << diem[0];
5
6 // 3. Điểm cao nhất (Cuối tail - 1) HOẶC dùng back()
7 cout << "Max: " << diem.back();
```

Vũ Khí	Ẩn Dụ	Tác Dụng
Vector	Đoàn tàu co giãn	Mảng động, push_back
Iterator	Người soát vé	Con trỏ thông minh (begin, end)
For/While	Bảng chuyển	Duyệt qua vector
Algorithm	Phép thuật	sort, find

**Bạn đã sẵn sàng để viết code chưa?**